

Bản án số: 14/2023/HNGĐ - ST
Ngày 21/4/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Hòa;
2/ Bà Huỳnh Thị Thùy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Dương là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2022/TLST - HNGĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 249/2023/QĐST - HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T; cư trú tại: Tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu V; cư trú tại: Tổ dân phố P, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2022; các lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu Vh tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P vào ngày 15/01/2019. Quá trình chung sống anh V không có trách nhiệm với gia đình, vợ con ... Anh V thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần nên đầu tháng 02/2020 anh

tự ý bỏ nhà đi biệt tích, không về chung sống với chị nữa; chị T không có tin tức gì về anh V. Chị T đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm, ngày 29/9/2022 Tòa án nhân dân thị xã Đ chấp nhận tuyên bố một người mất tích đối với anh V. Đến nay, thời hạn đã hết nhưng vẫn không có tin tức gì của anh V nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hữu V theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị T trình bày, vợ chồng chị có 01 con chung Nguyễn Hữu Phước L, sinh ngày 14/10/2019, con đang ở với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu V: Anh Vĩnh đã bị Tòa án nhân dân thị xã Đ tuyên bố mất tích theo Quyết định số 08/2022/QĐDS - ST, ngày 29/9/2022, Tòa án đã tiến hành xác minh, làm các thủ tục niêm yết theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo đúng quy định của pháp luật

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T, cho chị T được ly hôn anh Nguyễn Hữu V; giao con Nguyễn Hữu Phước L, sinh ngày 14/10/2019 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị T không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xét; về tài sản chung, nợ chung: Không có. Ngoài ra, đương sự còn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Hữu V; cư trú tại: Tổ dân phố P, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đ.

[1.2] Anh Nguyễn Hữu V đã bị Tòa án nhân dân thị xã Đ tuyên bố mất tích theo Quyết định số 08/2022/QĐST - DS, ngày 29/9/2022. Quá trình thụ lý,

giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, làm các thủ tục niêm yết theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hữu V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đ năm 2019. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh V là hợp pháp; tuy nhiên, quá trình chung sống do anh V có tính cờ bạc dẫn đến nợ nần nên anh V bỏ nhà đi biệt tích, không liên lạc gì với chị T và gia đình từ tháng 02/2020 cho đến nay. Theo quyết định số 08/2022/QĐST - DS, ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã tuyên bố anh Nguyễn Hữu V mất tích, anh V hiện không có mặt tại địa phương là phù hợp với xác nhận từ Công an phường P tại biên bản xác minh ngày 16/12/2022. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị T và anh V có một con chung Nguyễn Hữu Phước L, sinh ngày 14/10/2019. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. HĐXX xét thấy: Chị T nuôi con từ nhỏ và từ ngày anh V bỏ đi cho đến nay, chị T một mình nuôi con ổn định. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình cần giao cháu L cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là hợp pháp và hợp lý. Chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T trình bày đều không có, không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Chị T phải chịu 300.000đ nhưng chị đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ nên được khấu trừ xong.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 và các Điều 227, 235, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Hữu V.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hữu Phước L, sinh ngày 14/10/2019 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. không cấp dưỡng cho con. Chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004134 ngày 13/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/4/2023); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân

Nơi nhận:

THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

TÒA

- VKSND huyện Mộ Đức;

- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;

- Các đương sự;

- UBND xã Đức Phong;

- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Bích Vân

